

Nhân sự kiện ông Nguyễn Trung góp ý Đại hội X

TRẦN KHUYẾT NGHI

Mấy ngày gần đây, dư luận xã hội và giới trí thức có vẻ khá chú ý và xôn xao bình luận về loạt bài viết góp ý dự thảo văn kiện Đại hội 10 của tác giả Nguyễn Trung đăng trên báo *Tuổi trẻ* (các số ra ngày 8-9-10 tháng 2.2006). Đây là loạt bài viết để triển khai, mở rộng thêm những ý tưởng cơ bản mà ông Nguyễn Trung đã có dịp phác ra trong hai bài viết khác trước đó khoảng chừng một tháng (trên báo *Tuổi trẻ*, ngày 12 và 13 tháng 1). Gợi "sự kiện" vì loạt bài góp ý này mang tính cách nổi bật trong hoàn cảnh đặc thù về chính trị của nước ta; những lời tâm huyết của tác giả đã được dư luận hưởng ứng rộng rãi, với hàng ngàn thư, cú điện thoại, bài viết phản hồi, mà theo tác giả thì "hầu hết các ý kiến phản hồi đều nặng lòng với đất nước, kể cả những ý kiến ngược" (*Tuổi trẻ*, 10.2). Trên những bức thư ý kiến gửi về tòa soạn báo *Tuổi trẻ*, người ta đọc thấy "Tôi cảm thấy nhẹ cả người, khi tác giả Nguyễn Trung nhắc đến hai chữ "hệ thống". Rất chính xác...Chính nó", "Cảm ơn ông Nguyễn Trung đã viết thay cho hàng triệu người dân VN bình thường. Đất nước không thể chỉ hi vọng vào sự may mắn có được người lãnh đạo tốt và lòng tốt của người lãnh đạo... Quản trị doanh nghiệp, cai quản Đảng, điều hành đất nước ngày nay cần phải có những nguyên tắc khoa học thực tế..., có nghĩa là quyền lực phải được kiểm soát và cân bằng. Quyền lực theo khuynh hướng tự nhiên sẽ dẫn tới lạm quyền, cá nhân theo khuynh hướng tự nhiên sẽ nghĩ đến lợi ích của mình trước hết. Quả bóng vẫn ở trong chân Đảng cộng sản, sự hi vọng và lòng nhẫn nại của nhân dân vẫn còn..."

Ông Nguyễn Trung sinh năm 1935 tại Hà Nội, một cán bộ ngành ngoại giao có thâm niên 40 năm, ở tuổi "cổ lai hi"

vào lúc này có lẽ cũng hồi lòng hồi dạ phần nào khi thấy những lời bộc bạch chân tình của mình ít nhất đã gây được sự quan tâm chú ý của đông đảo quần chúng và giới trí thức trong nước. Nhiều người còn quý trọng ông hơn khi được biết ông còn là tác giả của một bộ tiểu thuyết luận đề trường thiên mang tên *Dòng đời*, chưa xuất bản, dài đến mấy ngàn trang, trong đó ông đã gom tụ tư tưởng, trút hết bầu tâm sự và sự hiểu biết thực tế cuộc sống của mình để phản ánh và luận giải, đưa ra cái nhìn tổng thể sâu sắc về thời cuộc trong suốt một đoạn đường dài quan trọng trong lịch sử đất nước, lập trung vào những vấn đề bức xúc nhất của hiện thực Việt Nam kể từ năm 1975 cho đến nay... Đây thuộc loại việc làm của một đảng viên tốt, trung thành, muốn "cứu" lấy Đảng của mình mà theo ông đang ở trong nguy cơ suy sụp thấy rõ, với hi vọng cứu được Đảng bằng những lời khuyên chí lý chí tình thì dân tộc-nhân dân cũng sẽ được hưởng theo những hậu quả tốt... Bằng lập luận của mình, tác giả loạt bài viết đã chỉ ra cho Đảng của ông thấy những cách tốt nhất, hợp lý nhất để tồn tại và vẫn duy trì được quyền lãnh đạo đất nước, tránh không bị rơi vào vết xe đổ của Liên Xô và các nước Đông Âu khác.

Như vậy về lập trường căn bản, ông Nguyễn Trung vẫn coi sự duy trì quyền lãnh đạo của Đảng như là điều kiện tiên quyết, và mọi hành động cải cách, tiếp tục cải cách, đi sâu vào hệ thống chính trị, cũng là nhằm trước hết để Đảng không bị sụp đổ như bên Liên Xô, Đông Âu, mà ông đã nhắc nhở trong suốt loạt bài viết có đến không dưới một chục lần. Sự chí tình của ông dễ gây cho người ta cảm giác rằng ông có thể còn lo và suy nghĩ sâu xa nhiều hơn cả những người đang giữ những chức vụ lãnh đạo cao

trong Đảng, rằng ông còn sợ Đảng gặp phải nguy cơ hơn cả bản thân Đảng lo sợ mình bị sụp đổ, qua những lời nhắc nhở hết sức nghiêm khắc mà trung thực, như khi nói ở bài viết thứ nhì trong loạt bài đầu tiên, "Kẻ thù nguy hiểm nhất đối với vai trò lãnh đạo của Đảng ta là sự hững hờ về trí tuệ và phẩm chất so với đòi hỏi của sứ mệnh Đảng lãnh đạo trong nhiệm vụ dẫn dắt dân tộc ta tiến bước thành công trên con đường chấn hưng đất nước!" (*Tuổi trẻ*, 13.1.2006). Nhất là ở đoạn gần chót trong bài viết cuối của loạt bài sau, khi ông nói: "Hệ thống chính trị của ta là một đảng dù cuộc sống xã hội là đa nguyên... Dù là hệ thống chính trị chỉ có một đảng, yếu tố bảo đảm vai trò lãnh đạo của Đảng không phải là bảo hộ vị thế độc quyền của nó, mà trước hết và duy nhất là năng cao phẩm chất và năng lực lãnh đạo của nó. Không có phẩm chất và năng lực ngày một nâng cao này, thì dù có độc quyền đến mức chuyên quyền độc đoán như thế nào chăng nữa, số phận diệt vong của nó đã được cài đặt sẵn như một lẽ tất yếu ngay trong cái chuyên quyền độc đoán này. Nguy cơ nằm trong sự cài đặt này chứ không phải trong nguy cơ đa nguyên. Chăm lo bảo vệ và nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng duy nhất chỉ có nghĩa là thường xuyên chăm lo nâng cao phẩm chất và năng lực lãnh đạo của Đảng sao cho luôn luôn theo kịp với đòi hỏi của nhiệm vụ mà dân tộc đặt lên vai nó. Có phẩm chất tiên phong chiến đấu này nổi trội nhất trong hệ thống chính trị và trong toàn bộ hệ thống xã hội, thì tự do dân chủ có phát triển được đến đâu chăng nữa, Đảng vẫn giữ được vai trò lãnh đạo" (*Tuổi trẻ*, 10.2.2006).

Qua đoạn viết dài nêu trên, người đọc thấy ông Nguyễn Trung khuyến Đảng cứ mạnh dạn thực hành dân chủ, Đảng vẫn không bị mất, có thể dẫn đến sự hiểu lầm khiến người ta nghĩ ông chưa coi dân chủ tự do là mục đích tự thân của mọi xã hội tiên tiến, mà chỉ là điều kiện đánh đổi tất yếu không thể tránh né cho sự tồn tại vai trò lãnh đạo của Đảng trong hoàn cảnh hiện thực phức tạp. Việc nhiều lần nhắc nhở đừng để xảy ra như Liên Xô, Đông Âu chứng tỏ trong thâm tâm tư tưởng, tác giả đã đồng nhất hóa sự mất quyền lãnh đạo của đảng cộng sản với sự mất nước, trong khi đó điều quan trọng cần phân

biệt là sự mất quyền của một chính đảng chỉ là việc bình thường trong đời sống chính trị, hoàn toàn không có nghĩa là sự sụp đổ của một đất nước-dân tộc nào cả, mà đôi khi lại nên được hiểu khác như một cuộc lột xác cần thiết khi một chính đảng nào đó, do mức độ tha hóa và xơ cứng tới độ, đã nhất thời không còn có thể tiếp tục thích hợp với những đòi hỏi mới của cuộc sống. Và chẳng, một chính đảng có quyền hay mất quyền lãnh đạo đều không phải chuyện thiên thu, mà tùy vào các hiện tình lịch sử cụ thể. Nếu các đảng viên đáng còn được tin cậy, họ vẫn sẽ có thể chiếm được đa số ghế trong Quốc hội, hoặc một vị trí quan trọng nào khác trong bộ máy hành pháp, hoàn toàn phục hồi được quyền lãnh đạo với chất lượng và kinh nghiệm mới hơn trong những cuộc bầu cử tự do được tổ chức sau này, nhưng phải hiểu là để đạt được phương tiện thể hiện chính kiến phục vụ quyền lợi dân tộc chứ không phải để phục hồi quyền lợi hay "thiên đảng" bị đánh mất của bản thân tổ chức đã bị sụp đổ, nếu có. Lẽ thường, mọi sự lột xác đều không thể không gây nên một tình trạng động loạn và đau đớn nhất định, nhưng lại có thể mở ra những tiền đề mới, để cho lớp da non thay thế, cũng mang những đặc trưng vốn có của lớp da cũ đầy đầy bệnh tật đã bị lột đi, được dịp phát triển trên những tế bào lành mạnh hơn. Điều này hoàn toàn phù hợp với phép biện chứng của chủ nghĩa duy vật lịch sử, chứa đựng sự kế thừa và đổi mới về chất trong bản thân của sự vật vận động phát triển. Đó là nói chuyện căn bản sâu xa lâu dài để thấy hết các khía cạnh của quy luật phát triển trường kỳ, còn trong hiện tại trước mắt, để củng cố mình nhằm tiếp tục vai trò lịch sử đã đóng, Đảng chỉ cần làm theo một số đề nghị như ông Nguyễn Trung nêu ra cũng tạm đủ. Đại khái phải nắm bắt cái gọi là "thời cơ vàng", tiếp tục đẩy mạnh đổi mới theo hướng dân chủ hóa toàn bộ đời sống xã hội; phải có sự chuyển đổi hệ thống bằng cách tách bạch chức năng giữa Đảng và chính quyền vốn hiện đang chồng lấn lên nhau. Cụ thể là, trên cơ sở vẫn chấp nhận sự lãnh đạo toàn diện của Đảng cũng như tín tưởng Đảng vẫn còn có khả năng vượt qua cái bóng của mình bằng cách hướng mặt về phía chân lý, ông đề nghị Đảng phải khắc phục bệnh cơ cấu, bệnh "đảng hóa" để

mở đường cho việc sử dụng những người tài năng vào việc nước. Cách thức để giải bài toán khó khăn hiện nay theo ông Nguyễn Trung là "Đối với chế độ chính trị có một đảng, thì còn phải xây dựng các đoàn thể quần chúng trở thành người đại diện thật sự và có thẩm quyền của các tầng lớp nhân dân khác nhau, có tiếng nói của chính mình đối với Đảng, đối với mọi công việc của đất nước, chứ không phải là biến họ thành những cánh tay nối dài của Đảng. Lời giải thật ra phần lớn đã nằm trong tầm tay của Đảng: hiến pháp, điều lệ Đảng và nhiều bộ luật hiện hành khác của Nhà nước! Phải học tập lại, làm lại cho đúng và tiếp tục hoàn thiện toàn bộ thể chế hiện có của đất nước... Đảng nhất thiết phải đi đầu trong sống và làm việc theo pháp luật! Vậy là bài toán khó nhất này là về Đảng hiển nhiên có lời giải" (Tuổi trẻ, 9.2.2006).

Tuy nhiên ông Nguyễn Trung chỉ dừng lại ở khoảng chỗ này, tựu trung là cứ phát huy thêm những thành tích đã đạt được trong đổi mới rồi tiếp tục cuộc hành trình, không cho đảo ngược. Trên thực tế, những điều ông Nguyễn Trung nhắc nhở Đảng là không có gì mới, so với nhận thức đã có từ lâu của toàn xã hội. Cái mới chỉ thể hiện ở cách diễn đạt để đạt vấn đề và ở chỗ ý kiến khá mạnh mẽ của ông đã được nêu ra công khai và phổ biến rộng rãi trên một tờ báo lớn có nhiều độc giả theo dõi.

Cụm từ "nâng cao phẩm chất và năng lực lãnh đạo của Đảng" được nhắc đi nhắc lại nhiều lần trong loạt bài viết cũng không có gì mới, tương tự như việc củng cố lại hoạt động của các tổ chức quần chúng hiện có, vì những vấn đề này vốn đã được lặp đi lặp lại trong quá nhiều nghị quyết của Đảng cũng như trong báo cáo của các kỳ đại hội, hội nghị, cuộc họp của những cơ quan dân cử thực chất đều thuộc Đảng như Quốc hội, Hội đồng nhân dân, hoặc các tổ chức, đoàn thể quần chúng khác như Mặt trận Tổ quốc, Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội liên hiệp phụ nữ..., vốn cũng là những cái mà ông gọi là có sẵn, chỉ cần tiếp tục đổi mới đúng hướng dân chủ hóa. Do vậy vấn đề còn lại là ở chỗ liệu những điều ông hi vọng đổi mới có thể thực hiện được không khi mọi cái vẫn đều do Đảng lãnh đạo toàn diện như từ trước tới nay, thậm chí còn thu tóm cả

các quyền hành pháp, lập pháp, tư pháp, báo chí (đệ tứ quyền) làm một, đặt chung dưới sự lãnh đạo toàn diện của một đảng duy nhất. Rốt cuộc thật ra chỉ còn nổi bản khoán này của ông Nguyễn Trung là hoàn toàn hợp lý, nhưng theo riêng ông là đã có lời giải như đã trình bày, đó là ý kiến đối lại của những người khác cho rằng ĐCSVN không thể vượt qua được cái bóng của mình vì người đảng viên bây giờ có quá nhiều đặc quyền đặc lợi, đã dính chặt vào cái ghế cầm quyền rồi, không thay đổi được. Ngay cả cụm từ "thời cơ vàng" cũng vậy, chỉ là một cách diễn đạt mới và hình tượng hơn thôi, so với những chữ khác có cùng ý nghĩa, chứ cái thời cơ này và việc nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng từ lâu mọi người đều nói, các nghị quyết Đảng và các nhà lãnh đạo Đảng còn nói nhiều hơn, hăng hơn thế nữa ở mọi nơi mọi chỗ, nên sự nhắc ra của ông thật ra chỉ có giá trị nhấn mạnh thêm vấn đề để mọi người cảnh giác, chú ý, chứ không phải là một đề xuất mới mẻ.

Người đọc chú ý nhiều đến hai chữ "hệ thống" mà tác giả đã dùng để diễn đạt thể chế chính trị hiện hữu, chỉ tiếc rằng tuy ông có nêu lên khá dài dòng nhưng vẫn chưa nêu rõ được chỗ ách tắc của hệ thống là nằm ở tất cả những điểm cụ thể nào, dứt khoát phải cải cách ra sao (như phải tam quyền phân lập, bầu cử tự do chẳng hạn...). Theo ông, tựu trung, hệ thống đang có sẵn là xài được, chỉ cần Đảng phải "vượt qua cái bóng của mình" bằng hành động tiếp tục cải cách đi vào chiều sâu, chấn chỉnh cách làm việc của những bộ phận hiện có theo hướng dân chủ hóa toàn bộ đời sống chính trị của đất nước.

Nhiều ý kiến của ông Nguyễn Trung nêu ra đều được dư luận quần chúng hoan nghênh tán thưởng, công nhận là có tâm huyết và hợp lý, còn đối tượng chính được góp ý là Đảng nghĩ sao thì chưa thể biết được, vì Đảng vẫn thường có truyền thống xử sự bằng cách im lặng, không phản hồi trước những ý kiến đúng, khiến cho người dù tận tâm góp ý cũng không biết đường đâu mà lần, để chọn lựa thái độ tiếp theo. Thông thường, chỉ khi nào có ai nói "sai trái" về mặt quan điểm chính thống thì mới thấy có Ban văn hóa tư tưởng trung ương đại diện đứng ra làm việc, sửa trị.

(Xem tiếp trang 42)

đ. Thay vào phương trình, ta có dự báo về lượng tiêu thụ:

$$Y = 326,06 - 34,56 \times 47 + 1,31 \times 4.805 = 4.996 \text{ sp}$$

$$+ \text{Số dư đảm phí tăng : } (4.996 \times 9.000) - 44.400.000 = 564.000 \text{ đ}$$

$$+ \text{Lợi nhuận tăng : } 564.000 - 900.000 = -336.000 \text{ đ (lợi nhuận giảm 336.000 đ)}$$

Như vậy, không nên thực hiện phương án này.

Trong nền kinh tế thị trường cạnh tranh, nhà quản trị doanh nghiệp thường xuyên đứng trước những tình huống, những điều kiện kinh doanh không chắc chắn. Các mô hình ra quyết định trong các bài toán kế toán quản trị hiện nay thường bỏ qua yếu tố rủi ro này hoặc thường chưa xác lập ảnh hưởng của nó một cách cụ thể và đáng tin cậy.

Về lý thuyết, đó chính là việc vận dụng các công cụ hỗ trợ của lý thuyết xác suất thống kê, kinh tế lượng, toán kinh tế... để xác lập một cách cụ thể ảnh hưởng của các nhân tố rủi ro trong các mô hình ra quyết định của bài toán kế toán quản trị nhằm nâng cao tính hiệu quả và hoàn thiện các mô hình này.

Ở góc độ thực tiễn, trong điều kiện công nghệ và thông tin phát triển hiện nay, chúng ta có đủ điều kiện về dữ liệu và công cụ tính toán để có thể xác lập một cách cụ thể và đáng tin cậy ảnh hưởng các nhân tố không chắc chắn trong các mô hình ra quyết định kinh doanh. Vấn đề cần phải xét thêm ở đây là cân nhắc giữa chi phí và hiệu quả đem lại.

Như vậy, xét về mặt lý luận lẫn thực tiễn, việc tiếp tục hoàn thiện mô hình bài toán kế toán quản trị trong điều kiện kinh doanh không chắc chắn là điều cần thiết, nhằm làm cho kế toán quản trị ngày càng phát huy hiệu quả, trở thành công cụ đáng tin cậy trong việc ra quyết định của nhà quản trị ■

Tài liệu tham khảo:

- Tập thể tác giả khoa kế toán trường ĐH Kinh tế TP.HCM, Kế toán quản trị, NXB Thống kê.
- Nguyễn Tấn Bình, Phân tích hoạt động doanh nghiệp, NXB ĐHQG TP.HCM., 2003
- Robert S.Kaplan, Anthony A.Atkinson, Advanced Management Accounting, third Edition, Prentice Hall International, Inc.

(Tiếp theo trang 19)

Nhân sự kiện ...

Những việc khác của Đảng đều được bàn soạn một cách bí mật, do vậy chúng ta cũng khó thể đánh giá ý kiến của ông Nguyễn Trung cũng như của biết bao người khác đã được tiếp thu như thế nào, trong Đảng ai chấp nhận ai không, vì không ai nói ra. Sở dĩ như thế vì Đảng vừa là một tổ chức thực thể có Ban chấp hành trung ương có Bộ chính trị... nhưng cũng vừa là một danh nghĩa trừu tượng, đôi khi có thời gian trước đây đã được thần bí hóa thành một thứ biểu tượng quyền lực sáng suốt siêu việt khiến cho người ta không dễ gì đạo đạt ý kiến, hay phê bình chỉ trích, vì nói ra thì cả Đảng chịu mà không chỉ ra được người nào cụ thể để nghe hoặc tiếp thu, phản biện, và nếu Đảng không nghe thì cũng không ai làm gì được Đảng. Đối tượng được phê bình, góp ý là cả tập thể Đảng rất mênh mông trừu tượng, cho nên có chuyện gì không tốt mà nói ra về Đảng thì các nhà lãnh đạo hoặc đảng viên đều nhìn nhau tự nghĩ rằng người ta nói ai chứ có thể không có mình trong đó. Ai muốn góp ý những điều thẳng thắn hơn bằng cách nêu ra lỗi lầm của con người cụ thể thường chỉ còn có cách viết báo lậu hoặc bí mật gởi lên cho một cơ quan Đảng xét, cần thì trả lời riêng, không phổ biến công khai cho ai biết. Cách làm việc này đã khiến cho biết bao ý kiến của những người tâm huyết bị bỏ qua một bên, không biến thành sức mạnh quần chúng để tiếp tay cho sự hành động lãnh đạo của Đảng.

Do vậy cho đến nay, có người vẫn còn nghi ngờ về tác dụng của phương pháp góp ý phê bình trong tổ chức nội bộ, trong các sinh hoạt có tổ chức ngoài dân hoặc trên báo chí công khai, mà thấy cần phải có sự đối trọng giữa các cơ quan quyền lực trong hệ thống chính trị để có sự tương tác, kiểm chế lẫn nhau khiến không có sự toàn quyền tuyệt đối của bất kỳ loại tổ chức nào, chính là điều kiện để thực hiện một đời sống chính trị-xã hội thật sự dân chủ. Muốn vậy, chỉ cần thực hiện trên thực tế tất cả các quyền tự do của công dân mà Hiến pháp đã cho phép, như tự do ứng cử và bầu cử (Điều 54), đặc biệt các quyền đã ghi rõ trong Điều 69: "Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí; có quyền được thông tin; có quyền

hội họp, lập hội, biểu tình theo quy định của pháp luật".

Xưa nay Đảng vốn vẫn thường kêu gọi cán bộ đảng viên và quần chúng nhân dân góp ý với Đảng về mọi chuyện để Đảng định ra chính sách và làm việc mỗi ngày một tốt hơn, nhất là trong những kỳ chuẩn bị đại hội Đảng, hoặc Quốc hội sắp thông qua những đạo luật quan trọng. Việc gì cũng tổ chức lấy ý kiến rầm rộ, rất tốn kém cả về thời gian lẫn tiền bạc, song người ta phần nhiều nhận thấy kết quả của việc thu thập ý kiến hầu như không làm thay đổi được gì bao nhiêu so với các đề cương hoặc dự thảo do một nhóm người phụ trách nào đó soạn sẵn. Nói thẳng ra, có lẽ Đảng cũng không cần tổ chức góp ý, vì Đảng từ nhân dân mà ra, có đảng viên đại diện ở khắp mọi nơi, đi đâu cũng nghe tiếng nói của dân, lại còn có thể rút thêm nhiều kinh nghiệm thất bại của quá khứ, nếu Đảng có thực tâm cải cách thì dư sức biết nguyện vọng của nhân dân bao gồm những gì. Hơn nữa, không cần ai báo, hàng ngày khắp hang cùng ngõ hẻm, trên các phương tiện truyền thông đều đã có ý kiến đóng góp, phê bình tích cực đầy thiện chí của cả quần chúng nhân dân lẫn các bậc thức giả. Nếu cần, Đảng nên tổ chức thành một cơ quan chuyên môn thu thập, phân loại, rồi "tập đại thành" thành những bộ tuyển tập ý kiến đầy cộp, vừa để cho các nhà soạn luật tham khảo, vừa để cho cơ quan Đảng sử dụng, tin rằng không thể nào dùng hết nếu biết khai thác, thật sự quý trọng ý kiến và quyền tự do ngôn luận của mọi công dân.

Nghĩ cũng khổ cho ông Nguyễn Trung đã ngoài 70 tuổi, một mực chí thành song vẫn phải hết sức lựa lời khéo léo để đối thoại với Đảng, nên ông không khỏi đón trước rào sau, vận dụng ngôn từ cao độ, chắc là chưa nói hết mà bắt buộc phải chừa những chỗ "ý tại ngôn ngoại", có vẻ còn khó khăn hơn nhiều so với khi xưa Nguyễn Trường Tộ hoặc Nguyễn Lộ Trạch dâng lên các bản điều trần về việc nước cho triều đình phong kiến của vua Tự Đức. Góp ý là bỏ công sức ra để giúp vào việc chung nhưng vẫn phải dè dặt, nơm nớp, nói ra được câu nào thẳng thắn mà được báo đăng lên thì mừng, đó là cái thông bệnh của tình trạng sĩ khí rụt rè, trước hết do chính cách lãnh đạo của Đảng tạo ra, chứ không phải thứ gì khác ■